TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2025/HS - ST
Ngày 22 - 9- 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Hà Thị Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cường; bà Phạm Thị Thuỷ.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Sông Mã thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La.

***- Kiểm sát viên*:** Ông Lầu Bá Khải.

- Thư ký Tòa án: Bà Cầm Thị Phương Thảo.

- Người tham gia tố tụng khác:

Cán bộ, chiến sĩ thuộc cơ sở Phân trại tạm giam khu vực Sông Mã: Đồng chí Vì Văn Long và đồng chí Hà Nhật Phong.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực Sông Mã xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Lò Văn T, sinh năm 1988 tại Sông Mã, Sơn La; nơi cư trú: Bản M, xã L, tỉnh Sơn La (trước sáp nhập là bản M, xã L, huyện S tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn O và bà Lò Thị H; bị cáo có vợ là Lường Thị C và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2025 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lường Thị Tươi - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người làm chứng: Anh Lò T2. Có mặt tại điểm cầu Trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 06 giờ 20 phút ngày 04/4/2025, Công an xã Mường Lầm thực hiện công tác phòng, chống ma tuý tại bản Mường Nưa, xã Mường Lầm đến nhà Lò Văn T để test chất ma tuý đối với Thìn là đối tượng quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý tại địa phương. Trong quá trình làm việc Thìn thừa nhận có sử dụng ma tuý, tổ công tác đã yêu cầu giao nộp đồ vật liên quan đến ma tuý, Thìn lấy từ trong túi áo khoác đang mặc giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa 08 gói nilon đều màu trắng (bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng và các mảnh màu hồng), sau đó Thìn tiếp tục lấy dưới đệm ngủ của Thìn giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa hai gói nilon màu hồng (gói thứ nhất có 14 viên nén hình tròn màu hồng, gói thứ hai có chưa một cục bột màu trắng). Thìn khai nhận là Hồng phiến và Heroine mục đích cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong thu giữ toàn bộ vật chứng, tạm giữ 01 chiếc bật lửa ga màu xanh nhãn hiệu TANAKA đã qua sử dụng.

Ngày 04/4/2025 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định, kết quả:

- Mở gói màu trắng thứ nhất bên trong có chứa 08 gói nilon màu trắng, bên trong 08 gói đều có chứa cảnh mảnh màu hồng trộn với chất bột liên kết màu trắng có tổng khối lượng là 0,24 gam, đã trích hết làm mẫu giám định ký hiệu T;

- Mở gói nilon màu trắng thứ hai có hai gói nilon màu hồng, bên trong gói màu hồng thứ nhất có 14 viên nén hình tròn màu hồng có khối lượng 1,31 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,46 gam làm mẫu giám định ký hiệu T3, vật chứng còn lại 09 viên có khối lượng 0,85 gam ký hiệu T4.

- Cân tách bì chất bột màu trắng có trong gói nilon màu hồng thứ hai có khối lượng 0,40 gam, trích 0,10 gam làm mẫu giám định ký hiệu T5, vật chứng còn lại 0,30 gam lưu kho ký hiệu T6.

Tại kết luận giám định số 447/KL-KTHS ngày 06/4/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu T gửi giám định là ma tuý; Loại Methamphetamine và Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,24 gam.

- Mẫu ký hiệu T3 gửi giám định là ma tuý; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46gam;

- Mẫu ký hiệu T5 gửi giám định là ma tuý; Loại Heroine (Heroin); khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10gam.

Tổng khối lượng ma tuý thu giữ:

- 0,24 gam; Loại Methamphetamine và Heroine (Heroin).

- 1,31 gam loại Methamphetamine;

- 0,40 gam loại Heroine (Heroin).

Quá trình điều tra và tại phiên toà Lò Văn T khai nhận:

Khoảng 12 giờ ngày 09/3/2025, Thìn đem theo số tiền 200.000 đồng đi bộ từ nhà ở bản Mường Nưa, xã Mường Lầm đến bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La tìm mua ma tuý sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, Thìn vào nhà một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết hỏi mua được của người này 03 viên Hồng phiến và Heroine được gói trong một gói nilon với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý Thìn về nhà nghiền nát 03 viên Hồng phiến và Heroine trộn với nhau chia thành 06 gói nhỏ, mục đích để tiện cho việc sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Sau khi chia xong Thìn đã sử dụng hết 01 gói, số còn lại Thìn giấu dưới đệm ngủ để sử dụng dần và bán lẻ. Đến khoảng 08 giờ ngày 11/3/2025 khi Thìn đang đứng ven đường gần nhà thì có Lò T2, sinh năm 1989 trú tại bản Mường Nưa, xã Mường Lầm, tỉnh Sơn La đến hỏi mua ma tuý, Thìn đã bán cho Thắm 01 gói ma tuý gồm Heroine trộn với Hồng phiến với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma tuý Thắm mang đến vườn nhãn ven đường sử dụng hết. Số ma tuý còn lại Thìn vẫn cất giấu dưới đệm ngủ của Thìn. Đến khoảng 11 giờ ngày 30/3/2025 Thìn tiếp tục bán cho Lò T2 01 gói ma tuý với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma tuý Thắm vào vườn nhãn ven đường sử dụng hết. Còn lại 03 gói ma tuý Thìn đã sử dụng hết cho bản thân.

Đến khoảng 14 giờ ngày 02/4/2025, Thìn tiếp tục mang theo số tiền 1.000.000 đồng đi bộ đến bản Nà Sèo, xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La để mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. Đến nơi Thìn tiếp tục vào nhà người đàn ông đã từng bán ma tuý cho Thìn ngày 09/3/2025 và mua được của người này 20 viên hồng phiến và một cục nhỏ Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma tuý về Thìn chia 06 viên Hồng phiến thành các mảnh nhỏ gói mỗi mảnh gói chung với một ít Heroine chia thành 10 gói nhỏ cho chung vào một gói nilon màu trắng rồi cất trong túi áo khoác đang mặc. 14 viên Hồng phiến và một ít Heroine còn lại Thìn gói riêng vào 02 mảnh nilon màu hồng rồi gói chung vào một mảnh nilon màu trắng cất giấu dưới đệm ngủ của Thìn. Từ ngày 03/4/2025 đến ngày 04/4/2025 Thìn đã sử dụng ma tuý hết 02 gói, còn 08 gói Heroine trộn với Hồng phiến Thìn cất giấu trong túi quần đang mặc. Đến ngày 04/4/2025, Thìn đang ở nhà thì Công an xã Mường Lầm đến làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật liên quan.

Bản cáo trạng số 27/CT-VKS –KV3 ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La đã truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La để xét xử bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Lò Văn T về tội "Mua bán phép chất ma tuý". Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lò Văn T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án và các vấn đề khác: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+Tịch thu tiêu huỷ: 0,85 gam Methamphetamine và 0,30 gam Heroine được được trong một phong bì thư do Bưu điện phát hành được niêm phong dán kín có mã số 0005394; 01 bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA màu xanh đã qua sử dụng.

+ Truy thu số tiền thu lợi bất chính 200.000 đồng của bị cáo để nộp sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Người bào chữa xác định thủ tục điều tra, truy tố, xét xử là đúng trình tự do Luật định. Bị cáo bị truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai, nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc vào nguyên nhân, điều kiện, hoàn cảnh của việc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp hiểu biết phạm luật hạn chế và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt thấp nhất theo mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát.

Lời khai báo của người làm chứng tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo thể hiện Thắm đã hai lần mua ma túy với bị cáo vào các ngày 11/3/2025 và ngày 30/3/2025 với số tiền 200.000 đồng và đều sử dụng hết tại vườn nhãn ven đường.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với lời khai của người làm chứng, người

bào chữa, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tài liệu, chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 06 giờ 30 phút ngày 04/4/2025 đối với Lò Văn T cùng với vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 477/KL-KTHS ngày 06/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai người làm chứng và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân đã truy tố. Bị cáo khẳng định khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 02/4/2025, bị cáo Thìn có hành vi mua và tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, khối lượng ma tuý thu giữ của Thìn gồm các loại Heroine và Methamphetamine. Căn cứ theo Điều 4 Chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine thu giữ của Lò Văn T là 0,24 gam + 1,31 gam+ 0,40 gam = 1,95 gam và có hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Lò T2 vào các ngày 11/3/2025 và ngày 30/3/2025 thu lợi bất chính 200.000 đồng là đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma tuý với tình tiết định khung hình phạt " phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Về pháp luật áp dụng:

Kể từ ngày 01/7/2025 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành, tuy nhiên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo sảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 mặt khác các quy định sửa đổi, bổ sung của Điều 251 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 có hình phạt bằng hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên không áp dụng quy định của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La truy tố và Toà án nhân dân khu vực 3 – Sơn La xét xử đối với bị cáo về tội Mua trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) có mức hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù là đúng người, đúng tội, không oan, sai cho bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc Mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm vì mục đích lợi nhuận, hành vi của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và quyết định một hình phạt tương xứng để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên toà thể hiện bị cáo tự nguyện khai báo với cơ quan có thẩm quyền về hành vi bán trái phép chất ma tuý cho Lò T2, do vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và điểm r "người phạm tội tự thú" theo khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

Số ma tuý còn lại gồm 0,85 gam Methamphetamine và 0,30 gam Heroine được được trong một phong bì thư do Bưu điện phát hành được niêm phong dán kín có mã số 0005394 và 01 Bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA màu xanh đã qua

sử dụng là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người dân tộc Mông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lò T2 sảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 nên không xem xét xử lý về xử lý về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý theo quy định tại Điều 256a của Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc Hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Lò T2 đã bị Công an xã Mường Lầm ra Quyết định xử phạt hành chính theo Quyết định số 170/QĐ-XPHC ngày 18/6/2025 và UBND xã Mường Lầm ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý tại địa phương theo Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 10/4/2025 đối với Thắm là phù hợp.

Đối với số tiền 200.000 đồng tiền bị cáo bán ma tuý cho Lò T2 là số tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuy nhiên, bị cáo là dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên toà bị cáo xin được miễn án phí, do vậy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[10] Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, điểm r khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 4 năm 2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng và vấn đề liên quan: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*****Tịch thu tiêu huỷ:

- 0,85 gam Methamphetamine và 0,30 gam Heroine được được trong một phong bì thư do Bưu điện phát hành được niêm phong dán kín có mã số 0005394;

- 01 bật lửa ga nhãn hiệu TANAKA màu xanh đã qua sử dụng là những vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

Toàn bộ vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKSSM ngày 21/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản hồi 09 giờ 00 ngày 22/8/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Sơn La thuộc cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

***** Truy thu số tiền thu lợi bất chính 200.000 đồng đối với Lò Văn T để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sư: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22/9/2025)./.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 3 – Sơn La;
- THADS tỉnh Sơn La;
- Thi hành án HS;
- Công an tỉnh Sơn La;
- PV06 Công an tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Thị Điệp